

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PƯH**

Số: 40 /UBND-TN

V/v tham gia góp ý đề án
thăm dò nâng cấp trữ lượng
khoáng sản của Công ty
TNHH Bách Long 1

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Chư Pưh, ngày 23 tháng 01 năm 2014

Kính gửi: Sở Tài nguyên-Môi trường.

Thực hiện công văn số 113/STNMT-TNKS ngày 16/01/2014 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh về việc lấy ý kiến đề án thăm dò nâng cấp trữ lượng khoáng sản của Công ty TNHH Bách Long 1. UBND huyện có một số ý kiến đóng góp như sau:

1. Về tên dự án: Mỏ Fluorit ChuDah tại xã Ia Le, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

- Đơn vị cần nêu rõ lý do việc thay đổi tên dự án (thêm từ ChuDah) so với tên cũ đã được cấp phép những năm trước là: Mỏ quặng Fluorit tại xã Ia Le, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

2. Về mục 1.3 lịch sử nghiên cứu địa chất và khai thác mỏ: cần bổ sung một số điểm sau:

- Giai đoạn trước năm 1975: Công tác nghiên cứu địa chất - khoáng sản khu vực được bắt đầu từ cuối thế kỷ XIX do các nhà địa chất Pháp thực hiện. Trong giai đoạn này có giá trị hơn cả là các công trình của Fromaget J. (1937, 1941, 1952). Từ năm 1955 công tác nghiên cứu địa chất do các nhà địa chất Pháp, Việt Nam và Mỹ thực hiện. Trên cơ sở tổng hợp tài liệu Stille (1945), Patxtenikop (1961-1964), Klompe (1962), Nguyễn Đình Cát (1972),... cũng có những nhận định về phân vùng kiến tạo khu vực Trung Đông Dương. Trong giai đoạn này các công trình nghiên cứu chủ yếu tập trung vào việc lập bản đồ địa chất khu vực, cấu trúc và địa vật lý tỷ lệ nhỏ và trung bình. Một số công trình nghiên cứu chuyên đề về thạch học, magma, cổ sinh địa tầng và một số tài liệu về phát hiện và khai thác mỏ. Tuy nhiên, tất cả các công trình này đều mang tính khái quát về hình thái cấu trúc của khu vực lớn, chưa có những nghiên cứu cụ thể cho riêng vùng Gia Lai.

- Giai đoạn sau năm 1975: Một số công trình nghiên cứu có ý nghĩa trên lãnh thổ Gia Lai có thể kể đến là:

+ Bản đồ địa chất miền Nam Việt Nam tỷ lệ 1: 500 000 (Trần Đức Lương, Nguyễn Xuân Bao, 1979-1982);

+ Bản đồ địa mạo nam Việt Nam tỷ lệ 1 : 500 000 (Lê Đắc An, 1980);

+ Bản đồ vỏ phong hoá miền Nam Việt Nam tỷ lệ 1/500 000 (Nguyễn Thành Vạn, 1982);

+ Bản đồ trọng sa miền Nam Việt Nam tỷ lệ 1/500 000 (Ngô Văn Bắc, 1980);

+ Bản đồ địa chất từ Kon Tum - Buôn Mê Thuột tỷ lệ 1/200 000 (Trần Tính và n.n.k, 1987-1994);

+ Đề án Điều tra cơ bản, đánh giá tiềm năng và đề xuất các giải pháp khai thác sử dụng hợp lý tài nguyên khoáng và môi trường địa chất tỉnh Gia Lai do Trung tâm Nghiên Cứu Môi Trường Địa Chất - Trường Đại Học Mở Địa Chất thực hiện năm 2003 đã lập tờ bản đồ địa chất tỷ lệ 1/200.000.

+ Bản đồ sơ lược địa chất khoáng sản và phân vùng trữ vọng khoáng sản tỉnh Gia Lai tỷ lệ 1/50.000, tờ Phú Hoà (D-48-48D) 6537-II thuộc Đề án Quy hoạch điều tra đánh giá, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai, giai đoạn 2010 đến 2020 của Trung tâm tư vấn và DVKHCN Địa Chất lập năm 2009 do Nguyễn Hữu Tý và Trần Ngọc Khai đồng chủ biên cùng nnk.

3. Bổ sung mục Hiện trạng khai thác mỏ thời gian qua:

- Thể hiện được hiện trạng khu vực mỏ tính đến thời điểm lập Đề án thăm dò, vị trí, diện tích, độ sâu, khối lượng đã khai thác và chưa khai thác.
- Thể hiện qua bản đồ hiện trạng.

4. Về hình 1.1: Bản đồ thể hiện chưa rõ ràng về vị trí giao thông của mỏ, đơn vị cần thể hiện ở bản đồ có mạng lưới giao thông cụ thể hơn đối với các đường liên xã, liên thôn,...

5. Về Mục 4.1 Đánh giá tác động môi trường: Cần thể hiện rõ, cụ thể sự tác động của hoạt động thăm dò đến từng yếu tố môi trường như: môi trường đất, môi trường nước, môi trường không khí, tai nạn lao động, tác động đến đời sống cộng đồng dân cư,...

6. Về mục 4.2 Những biện pháp BVMT và tài nguyên khoáng sản: Cần thể hiện cụ thể hơn các phương án bảo vệ môi trường như: Khi thi công, luôn tiến hành bảo dưỡng máy móc, máy khoan tránh để dầu máy tràn ra bên ngoài gây ô nhiễm môi trường đất và môi trường nước; Quan tâm tới vấn đề an toàn lao động đối với công nhân trong quá trình thăm dò; Các lỗ khoan thăm dò sau khi thi công cần phải được trám sét hoặc xi măng để ngăn nước mặt thấm xuống nước ngầm gây ô nhiễm. Để không ảnh hưởng đến đời sống cộng đồng dân cư, khi tiến hành thăm dò phải thông qua chính quyền và thông báo rộng rãi cho nhân dân địa phương biết...

7. Về mục 6.2 Tổ chức thực hiện: Cụm từ “ ...được biên chế thành ba tổ”, tuy nhiên ở phần tiếp dưới lại trình bày có 04 (bốn) tổ. Đơn vị cần chỉnh sửa lại cho phù hợp.

Vậy Ủy ban nhân dân huyện Chư Pưh tham gia một số ý kiến góp ý đề án thăm dò nâng cấp trữ lượng khoáng sản của Công ty TNHH Bách Long 1 để Sở Tài nguyên-Môi trường tham khảo, chỉnh sửa.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Tài nguyên-Môi trường;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, CVTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lưu Trung Nghĩa